

CÔNG TY CỔ PHẦN BAKA GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BAKA GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAKA GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 4700293260

3. Ngày thành lập: 26/06/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 379 đường Chiến Thắng Phủ Thông, Tổ Giao Lâm, Phường Huyền Tụng, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam

Điện thoại: 0362527910

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây hàng năm khác	0119
2.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
3.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
4.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
5.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
6.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
7.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
8.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
9.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
10.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
11.	Sản xuất đường	1072
12.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
13.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
14.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn Chi tiết: Trừ sản xuất, chế biến thực phẩm tươi sống	1075
15.	Sản xuất chè	1076
16.	Sản xuất cà phê	1077
17.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất, gia công các loại thực phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm khác chưa được phân vào đâu.	1079
18.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
19.	Sản xuất rượu vang	1102
20.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103

21.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
22.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
23.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
24.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, nguyên liệu và phụ gia bổ sung thức ăn gia súc, thức ăn thủy sản; nguyên liệu làm thuốc thú y và thuốc thú y thủy sản	2100
25.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
26.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
27.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
28.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
29.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
30.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hưởng hoa hồng	4610
31.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại thực vật, động vật hoang dã, gồm cả vật sống và các bộ phận của chúng đã được chế biến, thuộc Danh mục điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên quy định và các loại thực vật, động vật quý hiếm thuộc danh mục cấm khai thác, sử dụng)	4620
32.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt. - Bán buôn thủy sản, - Bán buôn rau, quả - Bán buôn cà phê, chè, đường sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
33.	Bán buôn đồ uống	4633
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649(Chính)
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
38.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
39.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
40.	Bán buôn tổng hợp (Loại trừ các mặt hàng nhà nước cấm)	4690
41.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (sản phẩm thuốc lá, thuốc láo sản xuất trong nước)	4711
42.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
43.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

44.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ bia, rượu, nước giải khát các loại.	4723
45.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
46.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
47.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
48.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động chi tiết: Nhà hàng, quán ăn (trừ quầy bar, vũ trường)	5610
49.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
50.	Dịch vụ ăn uống khác chi tiết: Dịch vụ cung cấp thức ăn chế biến sẵn, thức ăn nhanh; Cung cấp suất ăn công nghiệp; Hoạt động của các căng tin (trừ quầy bar, vũ trường)	5629
51.	Dịch vụ phục vụ đồ uống chi tiết: Hoạt động của các quán chế biến và phục vụ khách hàng tại chỗ các loại đồ uống như: cà phê, nước sinh tố, nước mía, nước quả (trừ quầy bar, vũ trường)	5630
52.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản (trừ môi giới bất động sản)	6820
53.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ kiểm nghiệm nguyên liệu, bao bì, thành phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng	7120
54.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
55.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
56.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
57.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp Chi tiết: Nghiên cứu, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp	7214
58.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
59.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
60.	Quảng cáo	7310
61.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

62.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ về sản xuất hóa mỹ phẩm và chất tẩy rửa	7490
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Loại trừ hoạt động đấu giá)	8299
64.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giáo dục đáp ứng nhu cầu người học như: đào tạo, huấn luyện, giảng dạy về kinh doanh, tài chính, đầu tư, trí nhớ, đào tạo ngoại ngữ	8559
65.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Bệnh viện (không hoạt động tại trụ sở).	8610
66.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa chi tiết: Phòng khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội (trừ hoạt động lưu trú bệnh nhân)	8620
67.	Hoạt động y tế dự phòng Chi tiết: Dịch vụ tư vấn và tiêm chủng Vacc xin	8691
68.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Hoạt động điêu khắc	9000
69.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
70.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Karaoke (Doanh nghiệp chỉ được hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép kinh doanh karaoke)	9329
71.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
72.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
73.	(Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐOÀN TRƯỜNG SƠN	Tổ Giao Lâm, Phường Huyền Tụng, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	0060860022 80	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
2	TRƯƠNG VĂN THẮNG	Tổ Giao Lâm, Phường Huyền Tụng, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	0060860027 43	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
			Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		

3	ĐẶNG XUÂN LỘC	496/63/19A1 Dương Quảng Hàm, Phường 6, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	0370890024 40
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
4	VŨ ANH TÚ	Tổ Giao Lâm, Phường Huyền Tụng, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0060890035 96
			Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	60,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	60,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐOÀN TRƯỜNG SƠN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/05/1986

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 006086002280

Ngày cấp: 24/06/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ Giao Lâm, Phường Huyền Tụng, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ Giao Lâm, Phường Huyền Tụng, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Kạn